

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày: 10 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Nguyễn Hồng;

. Ông Lữ Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Phi L (tên gọi khác: Lừa) - sinh năm 1992, tại Vạn N - Khánh Hòa; nơi cư trú: thôn Hiền L - xã Vạn L1 - huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T và bà Nguyễn Thị X; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Bị Xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 47/QĐ-XPVPHC ngày 17/5/2019 của Trưởng Công an thị trấn Vạn G – huyện Vạn N – tỉnh Khánh Hòa; nhân thân: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị Thu Y - sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 05 thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

Em Tô Hoàng Trương Đ - sinh năm: 2008;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7 thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp của bị hại Tô Hoàng Trương Đ: Chị Nguyễn Thị Xuân Q - sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7 thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa. Em Đ và chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trần Văn P - sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Thôn Hiền L, xã Vạn L1, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phi L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 17/5/2019. Khoảng 08 giờ 30 ngày 28/4/2020, Lê Phi Long một mình đi bộ từ nhà thuộc thôn Hiền L – Vạn L1 đến khu vực thị trấn Vạn G - Vạn N - Khánh Hòa để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 09 giờ 48 phút cùng ngày, khi đang đi trên đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ dân phố số 5 - thị trấn Vạn G - huyện Vạn Ninh thì L phát hiện trước Đại lý bán thức ăn “Cá biển Yến Đồ” có 01 xe đạp hiệu ASAMA, loại XGAME, màu đen của chị Nguyễn Thị Thu Y đang dựng trên vỉa hè nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát không có ai trông coi, L lén lút trộm cắp rồi điều khiển xe đạp này chạy về lại khu vực xã Vạn L1 và cất giấu tại khu vực Đình Vạn L1. L sử dụng xe này làm phương tiện đi lại và tìm nơi tiêu thụ nhưng chưa tiêu thụ được, sau đó hành vi trộm cắp của Lê Phi L bị cơ quan Công an phát hiện, L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng được thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/2020/KL-TTHS ngày 25 tháng 6 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa kết luận 01 xe đạp hiệu ASAMA, loại XGAME, màu đen có giá trị là 520.000đ (năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngoài ra vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, Lê Phi L một mình đi bộ từ nhà đến khu vực thị trấn Vạn G - Vạn N - Khánh Hòa để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đang đi trên đường Hùng Vương thuộc tổ dân phố số 8 - thị trấn Vạn G - Vạn N - Khánh Hòa, L phát hiện trên vỉa hè trước quán Internet “Quốc Nguyên” có dựng 01 xe đạp điện hiệu ASAMA, màu đỏ - đen của em Tô Hoàng Trương Đ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng không có ai trông coi, L lén lút tiếp cận thì thấy xe không khóa cổ nên trộm cắp, rồi đạp xe đến khu vực tổ dân phố số 14 – 15, thị trấn Vạn G tìm nơi tiêu thụ. Do không thỏa thuận được giá bán nên Lê Phi L điều khiển xe đạp điện đến khu vực vườn xoài gần nhà L cất giấu, đợi đến sáng tìm nơi tiêu thụ. Sáng ngày 06/6/2020 do biết hành vi phạm tội của mình bị phát hiện nên Lê Phi L điện thoại cho chị Nguyễn Thị Xuân Q (là mẹ của em Tô Hoàng Trương Đ) và hẹn trả lại xe trước khu vực nhà thiếu nhi Vạn N; đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng

ngày chị Q đi đến trước khu vực nhà thiếu nhi Vạn N thì thấy xe đạp điện của em Đ dừng tại đây, xung quanh không có ai nên mang xe đến giao nộp cho Công an. Sau đó hành vi phạm tội của L bị phát hiện.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 80/2020/KL-TTHS ngày 21 tháng 8 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa kết luận: 01 xe đạp hiệu ASAMA, màu đỏ - đen, số khung HA0909 có giá trị là 3.360.000đ (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

. Chị Nguyễn Thị Thu Y đã nhận lại chiếc xe đạp hiệu ASAMA, loại XGAME, màu đen và không còn yêu cầu gì khác.

. Chị Nguyễn Thị Xuân Q (là mẹ của em Tô Hoàng Trương Đ) đã nhận lại xe đạp điện hiệu ASAMA, màu đỏ - đen và không còn yêu cầu gì. Chị Q có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Phi L.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSVN ngày 15 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Lê Phi L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Phi L theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt bị hại là chị Nguyễn Thị Thu Y; em Tô Hoàng Trương Đ, người đại diện hợp pháp của em Tô Hoàng Trương Đ là chị Nguyễn Thị Xuân Q, người làm chứng là anh Trần Văn Ph, nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này. Đồng thời, chị Nguyễn Thị Xuân Q có đơn xin xét xử vắng mặt và những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Phi L đã khai nhận hành vi của mình thực hiện việc trộm cắp như nội dung bản Cáo trạng số 71/CT-VKSVN ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn N - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng 09 giờ 48 phút ngày 28/4/2020, tại vỉa hè trước Đại lý “Cá biển Yến đỏ” Lê Phi L có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe đạp, trị giá 520.000đ (năm trăm hai mươi nghìn đồng). Tiếp đến, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/6/2020 tại vỉa hè trước tiệm Internet Quốc Nguyên, Lê Phi L có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe đạp điện trị giá 3.360.000đ (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

[4] Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Phi L trộm cắp chiếc xe đạp của chị Nguyễn Thị Thu Y trị giá 520.000đ (năm trăm hai mươi nghìn đồng) và trộm cắp 01 xe đạp điện hiệu ASAMA, màu đỏ - đen trị giá 3.360.000đ (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) là đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên còn bị áp dụng biện pháp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo Lê Phi L đã xâm hại quyền sở hữu về tài sản của người khác và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo giúp bị cáo an tâm cải tạo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, tuy bị hại chị Nguyễn Thị Thu Y vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của chị Y có tại hồ sơ vụ án thì chị Y đã được nhận lại chiếc xe đạp bị trộm cắp và chị Y không yêu cầu bị cáo L bồi thường hoặc còn có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

Chị Nguyễn Thị Xuân Q vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và căn cứ lời khai của chị Q có tại hồ sơ vụ án thì chị Q đã được nhận lại chiếc xe

đạp điện bị trộm cắp và chị Q không yêu cầu bị cáo L bồi thường hoặc còn có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xem xét.

[8] Về án phí:

Bị cáo Lê Phi Long phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h - s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Lê Phi L.

- Xử phạt bị cáo Lê Phi L (tên gọi khác: Lửa) 01 (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Lê Phi L đối với chị Nguyễn Thị Thu Y.

Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Lê Phi L đối với chị Nguyễn Thị Xuân Q, em Tô Hoàng Trương Đ.

- Về án phí:

Bị cáo Lê Phi L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hòa Thanh

